

Nâng cao vai trò của truyền thông chính trị trong cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay

ThS. TRẦN THÚY VÂN

Trường Đại học Tân Trào; Email: vantran7785@gmail.com

Tóm tắt: Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị Việt Nam, khởi phát từ Hội nghị Trung ương 6 khóa XII (2017), tiến hành mạnh mẽ vào đầu năm 2025, không đơn thuần là một cuộc cải cách hành chính thông thường, mà là sự tái cấu trúc toàn diện nhằm xây dựng nền quản trị hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Trong hành trình đó, truyền thông chính trị giữ vai trò không thể thay thế: Tuyên truyền chính sách, định hướng dư luận, tạo đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin vào chủ trương lớn của Đảng. Việc nâng cao vai trò của truyền thông chính trị không chỉ là yêu cầu nghiệp vụ mà còn là đòi hỏi cấp thiết để bảo đảm sự thành công bền vững của tiến trình đổi mới tổ chức bộ máy.

Từ khóa: truyền thông chính trị; tinh gọn bộ máy; Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hội nghị Trung ương 6 khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, đặt nền móng cho công cuộc tinh gọn bộ máy chính trị, hướng tới *“tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”*⁽¹⁾. Từ đó đến nay, cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy của Đảng và Nhà nước Việt Nam diễn ra trong bối cảnh đặc biệt, đặt ra yêu cầu mới và cấp thiết đối với hệ thống truyền thông chính trị. Đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu cấp bách về nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, tạo nền tảng cho khát vọng phát triển đất nước hùng cường vào năm 2045 như Đại hội XIII của Đảng đã xác định. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số quốc gia, yêu cầu *“Chính phủ số, xã hội số, nền kinh tế số”*... đòi hỏi bộ máy phải tinh gọn, hiệu lực và thích ứng cao⁽²⁾.

Tuy nhiên, đi kèm với quyết tâm cải cách là không ít thách thức. Quá trình tinh gọn bộ máy có thể tác động đến vị trí việc làm, tổ chức lại quyền lực quản lý, khiến không ít cán bộ tâm tư, lo lắng, thậm chí băn khoăn về tính ổn định lâu dài. Ngoài ra, sự tác động của thông tin mạng xã hội, tin giả, luận điệu xuyên tạc ngày càng tinh vi và nhanh chóng khiến nhiệm vụ định hướng dư luận, củng cố lòng tin vào chủ trương lớn của Đảng trở nên khó khăn hơn.

Ở tầm quốc tế, thế giới đang chứng kiến những thay đổi sâu sắc về địa chính trị, cạnh tranh chiến lược và *“diễn biến hòa bình”* dưới hình thức mới, trong đó truyền thông - đặc biệt là mạng xã hội - trở thành vũ khí chiến lược của các thế lực thù địch nhằm gây nhiễu,

chia rẽ nội bộ, làm suy yếu hệ thống chính trị của các quốc gia⁽³⁾. Đảng ta đã nhận diện rõ điều này trong các văn kiện như Kết luận số 57-KL/TW, Chỉ thị số 35-CT/TW và gần đây là Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 7/4/2025 của Bộ Chính trị, nhấn mạnh yêu cầu *“nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới”*⁽⁴⁾.

Bối cảnh đó đặt ra cho truyền thông chính trị những yêu cầu cấp bách:

Thứ nhất, truyền thông chính trị phải trở thành một bộ phận hữu cơ trong chiến lược cải cách bộ máy nhà nước, không chỉ phản ánh nghị quyết mà còn phải đi đầu trong giải thích chính sách, làm rõ lợi ích và tính đúng đắn của chủ trương tinh gọn bộ máy, để mỗi cán bộ, đảng viên và người dân hiểu, đồng thuận và ủng hộ.

Thứ hai, truyền thông chính trị phải chủ động chuyển đổi cách thức truyền đạt sang truyền thông đối thoại, khai thác cảm xúc, xây dựng niềm tin thay vì đơn thuần áp đặt. Điều này đòi hỏi hệ thống truyền thông cần đổi mới về mặt hình thức, tư duy làm báo hiện đại, sử dụng dữ liệu lớn (big data), infographic, video ngắn, mạng xã hội để tiếp cận công chúng theo cách gần gũi và dễ tiếp nhận hơn.

Thứ ba, truyền thông chính trị cần phải trở thành *“lá chắn mềm”* chống lại các luận điệu xuyên tạc, sai trái, thù địch, không chỉ ở dạng phản bác bị động mà phải dự báo sớm, chủ động cung cấp thông tin *“nhẹ, đúng, đủ”* để dẫn dắt dư luận, không để khoảng trống thông tin bị lợi dụng⁽⁵⁾.

Thứ tư, truyền thông chính trị cần có bản lĩnh, nghiệp

vụ và khả năng thích ứng nhanh với môi trường truyền thông số. Không gian mạng không chỉ là kênh lan tỏa thông tin, mà còn là [chiến trường đấu tranh tư tưởng] mới⁽⁶⁾.

Thứ năm, trong bối cảnh bộ máy đang tinh gọn, chính đội ngũ truyền thông của Đảng cũng cần được đào tạo chuyên sâu, tăng cường tính chuyên nghiệp, tính dự báo và khả năng nắm bắt tâm lý xã hội. Người làm truyền thông không chỉ cần hiểu lý luận, đường lối của Đảng, mà còn cần có kỹ năng truyền tải sao cho dễ hiểu, hấp dẫn, phù hợp từng nhóm đối tượng khác nhau.

Trước những thách thức đó, việc nghiên cứu một cách có hệ thống về vai trò của truyền thông chính trị là vô cùng cần thiết để từ đó đưa ra được những giải pháp nâng cao vai trò của hoạt động này đối với công cuộc tinh gọn bộ máy ở Việt Nam hiện nay.

1. Thực trạng vai trò của truyền thông chính trị đối với cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy của Đảng Cộng sản Việt Nam (2017 - 2025)

1.1. Những kết quả tích cực đạt được

Truyền thông chính trị đã vào cuộc đồng bộ, tạo dựng nền tảng nhận thức chung trong toàn xã hội về vấn đề tinh gọn bộ máy

Ngay sau khi Nghị quyết số 18-NQ/TW và 19-NQ/TW được ban hành tại Hội nghị Trung ương 6 khóa XII (tháng 10/2017), các cơ quan báo chí - truyền thông như *Báo Nhân Dân*, *Tạp chí Cộng sản*, *Đài Truyền hình Việt Nam*, *Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam*... đã mở nhiều chuyên trang, chuyên mục, phóng sự chuyên sâu để phổ biến nội dung các nghị quyết, giải thích rõ mục tiêu [tinh gọn - hiệu lực - hiệu quả], tạo nên dòng chảy dư luận tích cực.

Từ năm 2018 đến nay, nhiều tỉnh, thành như Quảng Ninh, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Đà Nẵng... đã trở thành [điểm sáng] về tinh gọn bộ máy và được truyền thông chính trị tập trung phản ánh. Các phóng sự, bài viết, tọa đàm trên báo chí chính thống đã cho thấy tính đúng đắn của việc sáp nhập cơ quan, đơn vị, tinh giản biên chế, đổi mới phương thức lãnh đạo, giúp người dân hiểu rõ hơn chủ trương lớn của Đảng không phải là [cắt giảm máy móc] mà là nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân, giảm chồng chéo, tăng tính chuyên nghiệp.

Ví dụ, loạt bài [Tinh gọn để hiệu quả hơn] của Báo Nhân Dân năm 2020 phản ánh mô hình sáp nhập các cơ quan khối nội chính tại Quảng Ninh, giúp [giảm hơn 15% đầu mối mà vẫn đảm bảo chức năng quản lý], đồng thời làm rõ tinh thần [mỗi cán bộ là một hạt nhân đổi mới]⁽⁷⁾.

Loạt bài [Dân đồng thuận - cải cách thành công]

của VTV năm 2022 tiếp tục đào sâu khía cạnh hiệu quả sau sắp xếp, nhấn mạnh yếu tố [dân được lợi] như thủ tục hành chính nhanh hơn, giảm tầng nấc trung gian⁽⁸⁾.

Truyền thông chính trị đã tạo dựng được không gian đối thoại, góp phần định hướng dư luận xã hội

Truyền thông chính trị cũng đã từng bước chuyển mình từ lối truyền thông một chiều sang hướng mở rộng đối thoại, phân tích chính sách, làm rõ bản khoăn của cán bộ, đảng viên và người dân. Nhiều chương trình như [Dân hỏi - Bộ trưởng trả lời], các chuyên mục [Tọa đàm trực tuyến] trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, hay các talkshow như [Câu chuyện hôm nay] (VTV1), [Chính luận & Dư luận] (VOV) đã đi vào các chủ đề nóng liên quan đến cải cách tổ chức bộ máy.

Thông qua các diễn đàn truyền thông như vậy, các cơ quan chính trị - hành chính đã có cơ hội lắng nghe phản hồi, đồng thời cùng cố lập luận, truyền tải thông điệp cải cách một cách hợp lý, thuyết phục. Việc các nhà báo, chuyên gia, đại biểu Quốc hội, lãnh đạo địa phương tham gia trực tiếp cũng giúp tăng tính chính danh và mức độ tin cậy trong mắt công chúng.

Tuy nhiên, không gian đối thoại vẫn chưa thực sự rộng mở. Một số nội dung [nhạy cảm] như sắp xếp lại cấp huyện, xã; hợp nhất các ban ngành vẫn còn được truyền thông tiếp cận một cách dè dặt, thiên về thông tin [an toàn] mà thiếu các góc nhìn phân biện khoa học cần thiết.

Truyền thông chính trị góp phần lan tỏa các mô hình điểm, tạo động lực chuyển đổi

Nhiều mô hình thí điểm như sáp nhập các cơ quan tham mưu ở cấp huyện, cấp tỉnh; hợp nhất Văn phòng Huyện ủy và Văn phòng UBND; bố trí Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND... đã được các báo chính luận phản ánh thường xuyên. Điều này giúp nhân rộng các cách làm hay, đồng thời phản ánh trung thực quá trình triển khai tại cơ sở - góp phần khích lệ các địa phương mạnh dạn cải cách.

Truyền thông chính trị đã phát huy được vai trò phân bác luận điệu sai trái, thù địch, định hướng dư luận xã hội

Khi xuất hiện các thông tin xuyên tạc như [cắt giảm biên chế để giảm trách nhiệm của Nhà nước], [sáp nhập là hình thức hợp thức hóa cho quan liêu hóa bộ máy]... thì các cơ quan truyền thông chính trị đã vào cuộc kịp thời. Các bài viết phân bác trên *Báo Quân đội Nhân dân*, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, hệ thống Ban Chỉ đạo 35 các cấp... không chỉ làm rõ bản chất của nghị quyết mà còn giúp nâng cao cảnh giác tư tưởng

cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Từ năm 2020 đến nay, trên không gian mạng đã xuất hiện nhiều nội dung xuyên tạc như *“Đảng giảm biên chế là phủ nhận vai trò cơ sở”*, *“tinh gọn bộ máy là xóa bỏ cấp xã, thu tóm quyền lực”*, *“cắt giảm nhân sự để phục vụ lợi ích nhóm”*. Những thông tin này nếu không được xử lý kịp thời có thể gây hoài nghi, ảnh hưởng đến lòng tin của cán bộ, đảng viên và người dân.

Truyền thông chính trị đã thể hiện rõ vai trò phản biện khi xây dựng các chuyên mục như *“Đấu tranh phản bác thông tin sai trái”* (Tạp chí Tuyên giáo), *“Bảo vệ nền tảng tư tưởng”* (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam). Các bài viết phản bác được thực hiện bởi đội ngũ nhà báo, chuyên gia có lý luận sắc bén, dẫn chứng xác thực từ các kết quả thực tiễn (Tạp chí Tuyên giáo, 2021, *Chuyên mục: Đấu tranh phản bác thông tin sai trái*, Ban Tuyên giáo Trung ương, Hà Nội; Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, 2022, *Chuyên mục: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*, Hà Nội).

1.2. Những hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục

Dù đạt nhiều kết quả tích cực, vai trò của truyền thông chính trị đối với cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy vẫn còn bộc lộ một số bất cập:

Một là, một số nội dung truyền thông vẫn còn hình thức, thiếu tính thuyết phục và gần dân. Không ít cơ quan truyền thông vẫn dừng ở việc đưa tin hội nghị, phát biểu lãnh đạo mà chưa đi sâu vào phân tích bản chất, lợi ích cụ thể của việc tinh gọn bộ máy. Điều này khiến một bộ phận người dân, cán bộ cơ sở cảm thấy khó tiếp cận và không thấy rõ được quyền lợi thiết thực từ đổi mới.

Hai là, sự thiếu nhất quán trong chiến lược truyền thông giữa các địa phương. Có nơi làm rất tốt công tác truyền thông cải cách bộ máy (như Quảng Ninh, Lào Cai, Hà Tĩnh), trong khi nhiều địa phương khác thiếu chuyên mục, thiếu tính cập nhật. Điều này tạo ra sự không đồng đều về nhận thức và niềm tin trong xã hội đối với cuộc cách mạng tinh gọn.

Ba là, khả năng ứng dụng công nghệ truyền thông số còn chưa tương xứng. Truyền thông chính trị vẫn chủ yếu dựa vào báo in, truyền hình truyền thống; chưa khai thác mạnh các nền tảng số như mạng xã hội, podcast, video infographic để tiếp cận lớp trẻ - đối tượng chịu ảnh hưởng gián tiếp nhưng lại có vai trò lan tỏa nhận thức cao trong xã hội hiện đại.

Bốn là, mặt trận truyền thông phản bác các luận điểm sai trái, phản động vẫn chưa tương xứng với tốc độ lan truyền thông tin xấu độc trên mạng xã hội. Một

số bài viết phản bác còn khô khan, nặng tính chính trị, thiếu sáng tạo về hình thức, chưa đủ độ lan tỏa.

Như vậy có thể thấy, trong giai đoạn từ 2017 - 2025, truyền thông chính trị đã đóng vai trò tiên phong trong việc định hướng dư luận, củng cố niềm tin vào công cuộc cải cách tổ chức bộ máy. Tuy nhiên, để hoàn thành sứ mệnh này một cách hiệu quả, truyền thông chính trị cần phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ về nội dung, hình thức và công nghệ - bắt nhịp với xu thế truyền thông hiện đại và phù hợp với yêu cầu tuyên truyền trong giai đoạn mới.

2. Giải pháp nâng cao vai trò của truyền thông chính trị trong giai đoạn mới

2.1. Nhóm giải pháp về nội dung truyền thông

Nội dung truyền thông chính trị cần được xây dựng nhất quán với đường lối của Đảng, bảo đảm tính chính trị - tư tưởng, đồng thời dễ hiểu, gần gũi, gắn với lợi ích thiết thân của người dân. Đặc biệt, truyền thông về tinh gọn bộ máy phải vượt qua khuôn mẫu tuyên truyền một chiều, chuyển hướng sang phương pháp kể chuyện chính sách, đưa vào đó các ví dụ thực tế sinh động, các mô hình hiệu quả và phản ánh chân thực tác động tích cực của cải cách tới đời sống người dân và hoạt động công vụ.

Bên cạnh đó, cần chú trọng làm rõ các câu hỏi mà người dân quan tâm như: *“Vì sao cần tinh gọn?”*, *“Người dân được gì?”*, *“Chất lượng phục vụ có thay đổi không?”*. Qua đó, truyền thông chính trị có thể nâng cao tính thuyết phục, tạo dựng niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

Cần làm sâu sắc hơn tính lý luận trong các sản phẩm truyền thông, bảo đảm mỗi thông điệp đều có nền tảng từ Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị như: Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW, Kết luận 50-KL/TW, Chỉ thị 45-CT/TW, Thông tin nên được thể hiện qua cấu trúc ba lớp: giải thích - phản biện - lan tỏa, để vừa mang tính hướng dẫn, vừa tăng cường sức đề kháng thông tin cho công chúng.

2.2. Nhóm giải pháp về hình thức và phương tiện truyền thông

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và truyền thông xã hội đặt ra yêu cầu chuyển đổi hình thức truyền thông chính trị theo hướng hiện đại, đa nền tảng. Không thể chỉ dựa vào báo in, truyền hình mà cần mở rộng sang các nền tảng số: mạng xã hội, podcast, infographics, video clip, livestream chính luận.

Cần tổ chức các chiến dịch truyền thông đồng bộ, sử dụng bộ nhận diện riêng, gắn kết giữa các cơ quan

báo chí - tuyên giáo - chính quyền. Mỗi chủ thể truyền thông chính trị phải có khả năng tự tổ chức sản xuất nội dung số, đầu tư chuyên nghiệp cho các nền tảng mạng xã hội của mình nhằm chủ động chiếm lĩnh không gian thông tin, đặc biệt với nhóm công chúng trẻ.

Bên cạnh đó, cần phân tầng đối tượng công chúng, thiết kế thông điệp phù hợp: với cán bộ - nhân mạnh trách nhiệm nêu gương; với nhân dân - tập trung vào lợi ích thiết thực; với giới trẻ - truyền thông theo hướng lý tưởng hóa đời mới, tinh thần khởi nghiệp công vụ và phụng sự nhân dân.

2.3. Nhóm giải pháp về tổ chức bộ máy và nhân lực truyền thông

Để nâng cao hiệu quả truyền thông chính trị, cần kiện toàn tổ chức bộ máy và chuyên nghiệp hóa đội ngũ cán bộ làm truyền thông. Đội ngũ này phải được bồi dưỡng cả về lý luận chính trị và kỹ năng truyền thông hiện đại. Cần thiết lập các tổ truyền thông chính trị cơ sở trực thuộc cấp ủy hoặc phối hợp với trung tâm văn hóa - truyền thông cấp xã. Cần tăng cường đào tạo, tập huấn chuyên sâu, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng viết chính luận, phản bác thông tin sai trái, xử lý khủng hoảng truyền thông, sử dụng công nghệ số cho đội ngũ nhân viên truyền thông nhằm nâng cao năng lực phản ứng nhanh, chính xác và phù hợp. Bên cạnh đó cần có cơ chế động viên, khuyến khích và bảo vệ người làm truyền thông chính trị khi đối mặt với các phản ứng tiêu cực trên mạng xã hội hay từ các thế lực chống phá. Đây là bảo đảm cần thiết để họ yên tâm thực hiện nhiệm vụ.

Cần tăng cường liên kết giữa Ban Tuyên giáo, Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan báo chí, cơ sở đào tạo (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Báo chí và Tuyên truyền) để tạo ra chuỗi đào tạo - chỉ đạo - giám sát thống nhất, xuyên suốt. Việc nâng cao kỹ năng kể chuyện chính sách, phản bác hiệu quả và truyền thông số cho cán bộ tuyên giáo, báo chí sẽ là nhân tố quyết định thành công.

2.4. Nhóm giải pháp về phòng, chống thông tin sai lệch

Một trong những thách thức lớn là sự lan truyền của thông tin sai lệch, xuyên tạc về chủ trương tinh gọn bộ máy. Các thế lực phản động thường gắn việc cải cách với luận điệu cắt giảm dân chủ, thao túng quyền lực, Đảng tự quyết không hỏi dân v.v.. Nếu không có phản ứng truyền thông nhanh, xã hội dễ bị dẫn dắt, mất định hướng.

Vì vậy, cần thiết lập các trung tâm phản ứng nhanh

tại các cơ quan báo chí lớn, phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo 35, Bộ Công an, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch. Cần có các nền tảng kiểm chứng thông tin nhanh (ví dụ: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, ứng dụng chống tin giả, fanpage chính thống) để tiếp nhận phản ánh và phản bác kịp thời.

Giải pháp căn cơ hơn là nâng cao sức đề kháng truyền thông xã hội, thông qua việc đưa nội dung miễn dịch thông tin, truyền thông chính trị vào chương trình giảng dạy lý luận chính trị ở trường học, tổ chức đoàn thể. Phổ biến kỹ năng nhận diện tin giả, hiểu đúng bản chất các chủ trương của Đảng là nhiệm vụ lâu dài nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên số.

Công cuộc cải cách tổ chức bộ máy của Đảng Cộng sản Việt Nam là một cuộc cách mạng trong lòng cách mạng. Trong hành trình đó, truyền thông chính trị phải là lực lượng tiên phong - không chỉ tuyên truyền, cổ vũ, mà còn dẫn dắt tư duy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, định hình dư luận và gắn kết lòng dân. Chiến lược truyền thông chính trị cần có sự định hướng thống nhất từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, cơ quan chỉ đạo báo chí; đổi mới nội dung theo hướng gần dân, dễ hiểu, dễ thuyết phục; đa dạng hóa hình thức và kênh truyền thông; nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác truyền thông chính trị. Tin rằng với những kinh nghiệm truyền thông cách mạng trong lịch sử, kết hợp với các phương tiện truyền thông hiện đại và phương pháp truyền thông linh hoạt, truyền thông chính trị sẽ góp phần tích cực vào thành công của cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy ở Việt Nam trong thời gian tới./

(1) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2017), *Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*, Hà Nội.

(2) Nguyễn Mạnh Hùng (2022), *Chuyển đổi số và yêu cầu đổi mới tư duy quản lý nhà nước*, Nxb. CTQG Sự thật, H.,.

(3) Joseph Nye (2011), *The Future of Power*, PublicAffairs, New York, tr. 112.

(4) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2025), *Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 07/4/2025 về tăng cường công tác truyền thông chính sách*, Văn phòng Trung ương Đảng.

(5) Nguyễn Thế Kỳ (2022), *Truyền thông chính trị trong bối cảnh mới*, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội.

(6) Đặng Khánh Hòa (2023), *Truyền thông xã hội và an ninh tư tưởng*, Tạp chí Cộng sản, số 987, tr. 14-17.

(7) Báo Nhân Dân (2020), *Tinh gọn để hiệu quả hơn*, chuyên đề đăng nhiều kỳ.

(8) VTV1 (2022), *Dân đồng thuận - cải cách thành công*, Đài Truyền hình Việt Nam, Hà Nội.